**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG & AN NINH**

--🙢🕮🙠--

****

**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Học sinh thực hiện** | **:** | **Nhóm 3** |
| **Lớp** | **:** | **62A GDQP-AN** |
| **Người hướng dẫn** | **:** | **Đại tá. Th.S Trần Văn Thông** |

***Nghệ An, 2024***

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG & AN NINH**

--🙢🕮🙠--



**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN**

**Nhóm học sinh thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **MSSV** | **Chức vụ** |
| **1** | **Hồ Nữ Huyền Trang** | **215714020810037** | **Nhóm Trưởng** |
| **2** | **Tôn Thị Ánh** | **215714020810004** | **Thư ký** |
| **3** | **Lô Thị Bình** | **215714020810021** | **Thành viên** |
| **4** | **Phạm Thị Quý** | **215714020810008** | **Thành viên** |

Người hướng dẫn: Đại tá Th.S Trần Văn Thông

***Nghệ An, 2024***

# **LỜI CẢM ƠN**

Với tình cảm và tấm lòng chân thành Nhóm 3 chúng em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến quý thầy cô giáo viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh cùng các thầy cô giáo giáo viên đã trực tiếp giảng dạy chúng em trong cả khóa học. Các thầy cô giáo viên đã dành nhiều công sức giảng dạy, tận tình giúp đỡ chúng em trong quá trình học tập nghiên cứu.

Lời đầu tiên, Nhóm 3 chúng em xin trân trọng cảm ơn giáo viên Đại tá, Th.S Trần Văn Thông đã tận tình hướng dẫn nhóm trong quá trình học tập cũng như trong việc hoàn thành Đề tài nghiên cứu này.

Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu đề tài, do kiến thức chuyên ngành còn hạn chế nên nhóm chúng em vẫn còn nhiều thiếu sót khi tìm hiểu, đánh giá và trình bày về đề tài. Rất mong nhận được sự quan tâm, góp ý của thầy để đề tài của nhóm được đầy đủ và hoàn chỉnh hơn.

Những ý kiến đóng góp của thầy sẽ giúp Nhóm 3 chúng em nhận ra những hạn chế và qua đó Nhóm 3 chúng em sẽ có thêm những nguồn tư liệu mới trên con đường học tập cũng như nghiên cứu sau này.

*Nhóm 3 chúng em xin chân thành cảm ơn!*

*Nghệ An, ... ngày... tháng...* *năm 2024*

# **MỞ ĐẦU**

# **Lí do chọn đề tài**

Việt Nam chúng ta đang trên con đường Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước, hội nhập và phát triển, từng bước nâng tầm vị thế trên trường Quốc tế. Để thực hiện được tốt các nhiệm vụ trên thì không thể thiếu lực lượng tri thức có đủ trí tuệ và phẩm chất đạo đức. Để thực hiện trách nhiệm đó đòi hỏi ngành GD&ĐT cần có sự đổi mới trong việc GD&ĐT thế hệ trẻ.

Nhận thức tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn. Thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn. Bộ môn GDQP-AN cho học sinh là một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục quốc phòng toàn dân. GDQP-AN là môn học chính khóa của hệ thống giáo dục quốc dân trong chương trình giảng dạy của các trường THPT nhằm rèn luyện hình thành nhân cách, góp phần nâng cao ý thức quốc phòng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Trong những năm qua, Sở GD&ĐT Nghệ An luôn chỉ đạo và tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác GDQP-AN cho học sinh trong các trường THPT, xây dựng kế hoạch giảng dạy hướng dẫn các nhà trường học tập môn học này tập trung giảng dạy theo hình thức học rải trong cả năm học. Các trường THPT giảng dạy 35 tiết trên mỗi năm học. Qua môn học này học sinh được nâng cao hiểu biết về truyền thống vẻ vang của dân tộc, Quân đội Nhân dân Việt Nam và một số nội dung cơ bản về QP-AN, rèn luyện tác phong, nếp sống tập thể có kỷ luật và bước đầu hình thành cho học sinh những kỹ năng cơ bản của người chiến sỹ các nội dung thực hành luyện tập theo đúng nội dung, thời gian quy định. Các nhà trường đều tổ chức kiểm tra, hội thao đánh giá kết quả học tập.

Làm tốt công tác GDQP-AN cho học sinh để thực hiện mục tiêu GD&ĐT toàn diện. Vì vậy, phải nhận thức đầy đủ nội dung GDQP-AN theo chỉ thị số 12 CT/TW ngày 03 tháng 05 năm 2007 của bộ chính chị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP-AN trong tình hình mới: Nghị định 116/2007/ĐN-CP của Chính phủ về GDQP-AN, nhất là trong giai đoạn cách mạng hiện nay, các thế lực thù địch đang đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hoà bình”, gây bạo loạn lật đổ hòng phá hoại cách mạng Việt Nam.

Hơn lúc nào hết, môn học GDQP-AN cần phải được tiến hành thường xuyên trong các nhà trường. Giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, yêu chế độ, nhận rõ bản chất, âm mưu thâm độc của kẻ thù, nhận thức được GDQP-AN là một nội dung cơ bản trong nền Quốc phòng toàn dân có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược đào tạo con người mới, phát triển toàn diện, có đạo đức, sức khoẻ và kiến thức quốc phòng, kỹ năng quân sự cần thiết để tham gia vào sự nghiệp xây dựng bảo vệ tổ quốc, củng cố nền quốc phòng toàn dân để bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bộ môn GDQP-AN; học sinh được nâng cao hiểu biết về truyền thống vẻ vang của dân tộc, Quân đội Nhân dân Việt Nam và một số nội dung cơ bản về Quốc phòng, rèn luyện tác phong, nếp sống tập thể có kỷ luật...Nội dung thực hành luyện tập theo đúng nội dung, thời gian quy định. Các nhà trường đều tổ chức thi, kiểm tra, hội thao đánh giá kết quả học tập. Song phải thừa nhận một thực tế rằng, ở một bộ phận không nhỏ học sinh và một số ít giáo viên có biểu hiện coi thường, xem nhẹ, không có hứng thú học môn học này. Việc nhận thức về môn học như vậy chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

Nhận thấy rõ vị trí, vai trò của nhiệm vụ trên, những năm qua Ban Giám hiệu đã luôn quan tâm chỉ đạo và tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác GDQP-AN cho học sinh. Nhưng có một thực tế hết sức khó khăn đòi hỏi chúng ta cần có những giải pháp hiệu quả trong công tác GDQP nói chung và bộ môn GDQP-AN ở các trường học nói riêng, đó là việc dạy và học tập còn nhiều trì trệ, kém hiệu quả; học sinh chưa ý thức được vai trò quan trọng và thiết thực của bộ môn nên học tập qua loa, chưa đạt hiệu quả tích cực, thậm chí không có hứng thú yêu thích đối với môn học này.

Tóm lại, đề tài này rất quan trọng và cần thiết để nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn. Là những Trường THPT vinh dự được đóng trên quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh - vùng địa linh nhân kiệt, có truyền thống hiếu học, yêu nước và cách mạng.

Tuy nhiên trên thực tế về vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học tập cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn vẫn chưa hiểu hết, sự hiểu biết vẫn còn hạn chế đặc biệt là học sinh khi được hỏi đang còn bỡ ngỡ. Chính vì thế nhóm 3 đã chọn đề tài nghiên cứu mà có ý nghĩa cho việc dạy và học bộ môn GDQP-AN đó là: ***“Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn”***. Với mong muốn đóng góp một phần nào đó những kinh nghiệm của mình cho sự phát triển chung của việc dạy và học QP-AN, đề tài hi vọng được quý thầy, cô đón nhận và đóng góp ý kiến để ngày một thêm hoàn thiện, để bộ môn GDQP-AN thật sự trở thành nền tảng cho thế hệ trẻ trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

# **Lịch sử nghiên cứu**

Qua thực tế liên quan đến đề tài nghiên cứu nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn có rất nhiều tác giả, nhà báo với những góc độ tiếp cận khác nhau, viết nên những quyển sách, những bài báo hay luận văn, nêu lên những quan điểm chủ quan, khách quan về chủ đề này:

- Phạm Hạnh Dung (2003), Hứng thú học môn tin học của học sinh trường CĐSP Hà Nội, Viện nghiên cứu phát triển giáo dục.

- Phạm Tất Dong (1973), Một số đặc điểm hứng thú nghề nghiệp của học sinh phổ thông và công tác hướng nghiệp. Luận án PTS.

- Lê Thị Thu Hằng (1999), Thực trạng hứng thú học tập các môn lí luận của học sinh trường TDTT 1, Luận văn thạc sỹ ngành tâm lý học, Khoa lí luận, trường DITDTT TW1.

- Dương Diệu Hoa (1980), Bước đầu tìm hiểu hứng thú học tập môn tâm lý học dại cương của học sinh khoa tâm lý trường Đại học Sư phạm Hà Nội, luận văn thạc sĩ ngành tâm lý, Khoa tâm lý - giáo dục học, Trường DHỌC SINH PHN.

🡪 Để góp phần nâng cao nhận thức cho học học sinh Trường THPT về nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cần đi vào nghiên cứu và tìm hiểu ý thức, động cơ và trách nhiệm của học sinh để ra giải pháp, phương hướng kịp thời. Chính vì vậy Nhóm chúng em quyết định chọn đề tài: ***“Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn”.***

# **Mục tiêu nghiên cứu**

Với mục đích nâng cao chất lượng dạy và học tập, làm tăng sự tìm tòi, tự học, tự phát huy tính sáng tạo của học sinh sao cho phù hợp với xu thế phát triển của toàn xã hội, làm tăng tính hấp dẫn của môn học, tạo hứng thú và thu hút học sinh nhiệt tình phối hợp với giáo viên trong việc dạy và học chính là vấn đề cốt yếu của đề tài này.

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và khảo sát thực tiễn làm rõ một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học cho học sinh các Trường THPT huyện Nam Đàn về môn GDQP-AN.

# **Nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu**

* *Nhiệm vụ nghiên cứu*

- Nghiên cứu những lí luận liên quan đến nhận thức về vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

- Xác định những thực trạng, nguyên nhân ảnh hưởng đến nhận thức về vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

- Đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao nhận thức về vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

* *Phạm vi nghiên cứu*

Đề tài nghiên cứu nhiệm vụ, đối tượng giảng dạy môn GDQP-AN cho học sinh trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh tại trường. Với các số liệu khảo sát từ năm 2021 đến năm 2023 thông qua các mặt:

- Nhận thức của học sinh đối với môn GDQP-AN

- Cảm xúc của học sinh đối với môn GDQP-AN

- Hành vi của học sinh đối với môn GDQP-AN

# **Đối tượng nghiên cứu**

Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

# **Giả thuyết khoa học**

- Nhận thức của học sinh Trường Đại học Vinh về nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn còn nhiều hạn chế, chưa tiếp thu một cách có chọn lọc về những thông tin, kiến thức liên quan.

- Để góp phần vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và giữ gìn nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của học sinh cả nước nói chung và học sinh Trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn nói riêng cần phải:

+ Tích cực học tập, rèn luyện, bồi dưỡng văn hoá, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

+ Nâng cao năng lực nhận thức, cập nhật và tiếp thu có chọn lọc những thông tin về môn học GDQP-AN.

# **Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp nghiên cứu lí thuyết: đọc tài liệu, ghi chép, thu thập những thông tin khoa học dựa trên cơ sở nghiên cứu các văn bản, tài liệu về nhận thức của học sinh về một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn; đồng thời vận dụng Đường lối chủ trương của Đảng và Nhà trường trong quá trình nghiên cứu.

- Phương pháp quan sát: theo dõi, quan sát nhận thức về vấn đề một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn .

- Phương pháp phỏng vấn: trao đổi, đối thoại với học sinh để tìm ra nguyên nhân dẫn đến những nhận thức lệch lạc về vấn đề một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

- Phương pháp điều tra: để điều tra thực trạng nhận thức của học sinh Trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn nhóm chúng em đã sử dụng các bảng số liệu dành cho đối tượng là học sinh của các Trường/Khoa/Viện…

# **Đóng góp của đề tài**

- Về mặt lí luận: Hệ thống hóa các vấn đề lí luận về nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

- Về mặt thực tiễn:

+ Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng hiểu biết về nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

+ Đề xuất được một số biện pháp nhằm nâng cao hiểu biết về nâng cao chất lượng dạy và học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

# **Bố cục đề tài**

- Phần Đầu

- Phần Nội dung

Gồm 3 chương:

**Chương I:** Cơ sở lí luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu về một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn học GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn

**Chương II:** Thực trạng về vấn đề giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn học GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn

**Chương III:** Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tập môn học GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn

- Phần Kết luận

- Tài liệu tham khảo

# **CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÍ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN**

1. **Cơ sở lí luận**
2. **Khái niệm chất lượng**
	1. ***Khái niệm chất lượng dạy***

Chất lượng dạy là một khái niệm đánh giá mức độ hiệu quả của quá trình giảng dạy và học tập. Nó bao gồm các yếu tố như phương pháp giảng dạy, tài liệu giảng dạy, đội ngũ giáo viên, môi trường học tập và đánh giá kết quả học tập. Chất lượng dạy càng cao thì học sinh sẽ có cơ hội học tập tốt hơn, đạt được thành tích cao hơn và phát triển tốt hơn trong tương lai.

* 1. ***Khái niệm chất lượng học***

Chất lượng học là một khái niệm đánh giá mức độ hiệu quả của quá trình học tập của học sinh. Nó bao gồm các yếu tố như sự tập trung, sự hiểu biết, sự tương tác, sự sáng tạo và sự phát triển kỹ năng. Chất lượng học càng cao thì học sinh sẽ có cơ hội học tập tốt hơn, đạt được thành tích cao hơn và phát triển tốt hơn trong tương lai. Để đạt được chất lượng học tốt, học sinh cần có sự nỗ lực, sự quan tâm và sự hỗ trợ từ giáo viên và gia đình.

1. **Những quy định cơ bản về Bộ luật GDQP-AN**
	1. ***Bố cục của Bộ luật GDQP-AN***

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 52/2001/QH10 và thông qua kì họp thứ 5 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII ngày 19 tháng 6 năm 2013 đã ban hành Luật giáo dục Quốc phòng. Về bố cục thì luật gồm 8 chương và 47 điều.

* 1. ***Nội dung cơ bản của Bộ luật GDQP-AN***

Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh gồm 8 chương, 47 điều. Cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung, gồm 9 điều (từ Điều 1 đến Điều 9).

- Chương II: GDQP-AN trong nhà trường, gồm 4 điều (từ Điều 10 đến Điều 13).

- Chương III: Bồi dưỡng kiến thức QP-AN, gồm 5 điều (từ Điều 14 đến Điều 18).

- Chương IV: Phổ biến kiến thức QP-AN cho toàn dân, gồm 4 điều (từ Điều 19 đến Điều 22).

- Chương V: Giáo viên, giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyên viên GDQP-AN, gồm 6 điều (từ Điều 23 đến Điều 28).

- Chương VI: Kinh phí GDQP-AN, gồm 3 điều (từ Điều 29 đến Điều 31).

- Chương VII: Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức về GDQP-AN, gồm 14 điều (từ Điều 32 đến Điều 45).

- Chương VIII: Điều khoản thi hành, gồm 2 điều (Điều 46 và Điều 47).



1. **Thông tư 46/2020/TT-BGDĐT Chương trình môn GDQP-AN cấp THPT**

Trên đây là một số tóm tắt về Thông tư 46 có thể truy cập vào đường link phía dưới để xem bản Thông tư 46 đầy đủ: [Thông tư 46](file:///C%3A%5CUsers%5CWin%208.1%20Version%202%5CDownloads%5CTh%C3%B4ng%20t%C6%B0%2046)

1. **Khái quát về huyện Nam Đàn**

Nam Đàn là huyện đồng bằng nửa đồi núi, nằm ở hạ lưu sông Lam. Là mảnh đất “Trùng lai danh thắng địa, Cổ lai đa hào kiệt” nằm trọn giữa hai dãy núi điệp trùng, hùng vĩ là dãy Đại Huệ ở phía bắc và Thiên Nhẫn ở phía Nam, ở giữa có dòng sông Lam thơ mộng chảy qua theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Diện tích khoảng 293,90 km², kéo dài từ 18° 34' đến 18° 47' vĩ Bắc và trải rộng từ 105° 24' đến 105° 37' kinh Đông, trong đó diện tích đất nông nghiệp chiếm 48%, còn nữa là đất lâm nghiệp và đồi núi, ao hồ. Dân số là 159.000 người.

Với bề dày truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời đã để lại cho Nam Đàn hệ thống di tích lịch sử văn hóa phong phú về nội dung và đa dạng về loại hình mà ở mỗi di tích, danh thắng đều gắn liền với tên tuổi của các bậc tiền bối đã có những cống hiến lớn lao trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc tiêu biểu. Hiện tại, trên địa bàn huyện vẫn còn lưu giữ được 173 di tích, danh thắng, trong đó có 162 di tích lịch sử văn hóa. Trong đó số di tích đã được xếp hạng là 41 di tích bao gồm 03 di tích cấp Quốc gia Đặc biệt là: Khu di tích Kim Liên, Khu lưu niệm cụ Phan Bội Châu và Đình Hoành Sơn, 13 di tích cấp Quốc gia bao gồm: Đền Hồng Long xã Hồng Long, Đình Đông Viên, Nhà lưu niệm đ/c Nguyễn Tiềm, Nhà thờ họ Từ, xã Trung Phúc Cường; Mộ La Sơn phu tử Nguyễn Thiếp xã Nam Kim; Mộ đ/c Lê Hồng Sơn và đền Tán Sơn xã Xuân Hòa; Mộ và đền thờ Mai Hắc Đế, Chùa Đức Sơn, Đền Nậm Sơn thị trấn Nam Đàn, đền thờ Lê Đức Tuy xã Hùng Tiến, Núi Thiên nhẫn và Thành Lục Niên và 25 di tích được xếp hạng cấp tỉnh. Ngoài hệ thống di tích đã được xếp hạng, trên địa bàn huyện còn có hệ thống các chùa lớn vừa được bảo tồn như chùa Đại Tuệ, chùa Viên Quang, chùa Hà, chùa Vĩnh Phúc...Đặc biệt là đền Chung Sơn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh và gia tiên của Người vừa được khánh thành tạo thành điểm đến không thể thiếu khi du khách về với Nam Đàn.

Bên cạnh hệ thống di sản văn hóa vật thể huyện Nam Đàn cũng là nơi sản sinh và lưu giữ hệ thống văn hóa phi vật thể phong phú và đa dạng. Nam Đàn là một trong những nơi khởi nguồn của làn điệu dân ca Ví, Giặm - di sản văn hóa đã được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Bên cạnh đó hàng năm trên địa bàn huyện diễn ra nhiều lễ hội lớn nhỏ như: Lễ hội đền Vua Mai, lễ hội đền Nhạn Tháp, lễ hội đình Trung Cần, lễ hội đền Tồng Tất Thắng...

Nam Đàn là huyện đã được Chính phủ cấp bằng công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, hiện nay đang tập trung xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu, theo quyết định số 17-QĐ/TTg, ngày 04/01/ 2019 phê duyệt đề án thí điểm xây dựng huyện Nam Đàn trở thành huyện nông thôn mới kiễu mẫu theo hướng phát triển văn hóa gắn với du lịch giai đoạn 2018 – 2025. Tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao gắn kết với du lịch nông thôn theo hướng phát triển năng động, hiệu quả và bền vững.

Nam Đàn có hệ thống sông, núi, hồ đập đa dạng, là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch nghỉ dưỡng như: Sông Lam, hồ Tràng Đen, hồ Thanh Thủy, núi Đại Huệ gắn với chùa Đại Tuệ và khu mộ Bà Hoàng Thị Loan, chùa Đại Tuệ, núi Thiên Nhẫn, thác Hồ Thành gắn với Thành Đá chạy dài hàng trăm mét gọi là Thành Lục Niên...cùng với diện tích rừng tạo nên canh quan thiên nhiên thơ mộng để khai thác du lịch sinh thái gắn với du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm vườn đồi, trang trại.

1. **Khái quát về các Trường THPT huyện Nam Đàn**
	1. [***Trường THPT Nam Đàn 1***](https://dayhoctot.com/truong-thpt-nam-dan-1-nghe-an-e2752.html)
		1. *Lịch sử hình thành*

Trường THPT Nam Đàn 1 - Nam Đàn Nghệ An có trụ sở tại thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đây là một trong những ngôi trường THPT giàu truyền thống và thành tích đáng tự hào của huyện Nam Đàn nói riêng và tỉnh Nghệ An nói chung.

* + 1. *Cơ sở vật chất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng học** | **Diện tích** | **Vật chất học GDQP-AN** |
| **Súng** | **Bia** | **Tranh, ảnh** | **Lựu đạn** |
| 38 phòng học, chức năng | 13.000m$²$ | 10 súng AK | 2 bia số 4 | 2 bộ | 10 quả lựu đạn Ø 1 |

* + 1. *Đội ngũ giáo viên*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Trình độ** | **Đào tạo ngành GDQP-AN** | **Thành tích** | **Số năm công tác** |
| **Chính quy** | **Văn bằng 2** | **Cấp tỉnh** | **Cấp bộ** |
| Đội ngũ cán bộ, giáo viên, với hơn 90 người | 43 thạc sỹ, 41 giáo viên | 3 đồng chí chính quy | 1 đồng chí VB2 | Gồm có 30 giáo viên đạt giấy khen cấp tỉnh | Gồm có 10 giáo viên đạt giấy khen cấp bộ | Giáo viên công tác khoảng 34 -35 năm |

* + 1. *Học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **Số lượng** | **Thành tích** |
| **Tổng** | **Các khối** | **Cấp trường** | **Cấp tỉnh** |
| 1.660 | Lớp 10 | - 30 Giải Nhì- 40 Ba- 10 Khuyến khích | - 13 Giải Nhì- 9 Ba- 6 Khuyến khích |
| Lớp 11 |
| Lớp 12 |

Trường THPT Nam Đàn 1 tự hào là ngôi trường THPT đầu tiên tại huyện Nam Đàn được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2016-2017. Mới đây nhất, trong năm học 2020-2021 nhà trường đã được đón nhận Bằng khen là Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh, nhận cờ thi đua của UBND Tỉnh Nghệ An.

* 1. [***Trường THPT Nam Đàn 2***](https://dayhoctot.com/truong-thpt-nam-dan-1-nghe-an-e2752.html)
		1. *Lịch sử hình thành*

Trường THPT Nam Đàn 2 thành lập vào năm tháng 9 năm 1965. Trường có địa chỉ tại xóm 6, xã Nam Trung, huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An.

Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường đã không quản ngại trước những khó khăn trong thời chiến, bỏ qua mọi thiếu thốn thuở mới thành lập, gác lại những lo toan vất vả đời thường mà dồn hết trí lực và tâm sức để dìu dắt, giáo dục lớp lớp các thế hệ học trò trưởng thành. Nhờ đó mà Trường THPT Nam Đàn 2 hiện nay đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào trong giảng dạy và học tập.

* + 1. *Cơ sở vật chất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng học** | **Diện tích** | **Vật chất học GDQP-AN** |
| **Súng** | **Bia** | **Tranh, ảnh** | **Lựu đạn** |
| 36 phòng học, chức năng | 22.250m$²$ | 100 súng AK | 4 bia số 4 | 2 bộ | 30 quả lựu đạn Ø 1 |

* + 1. *Đội ngũ giáo viên*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Trình độ** | **Đào tạo ngành GDQP-AN** | **Thành tích** | **Số năm công tác** |
| **Chính quy** | **Văn bằng 2** | **Cấp tỉnh** | **Cấp bộ** |
| Đội ngũ cán bộ, giáo viên, với hơn 64 người | 33 thạc sỹ, 28 giáo viên | 3 đồng chí chính quy | Không có | Gồm có 20 giáo viên đạt giấy khen cấp tỉnh | Không có | Giáo viên công tác khoảng 29 năm |

* + 1. *Học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **Số lượng** | **Thành tích** |
| **Tổng** | **Các khối** | **Cấp trường** | **Cấp tỉnh** |
| 1.263 | Lớp 10 | - 33 Giải Nhì- 42 Ba- 12 Khuyến khích | - 1 Nhất- 6 Giải Nhì- 10 Ba- 6 Khuyến khích |
| Lớp 11 |
| Lớp 12 |

Trải qua quá trình gần 60 năm hình thành và phát triển, trường THPT Nam Đàn 2 đã khẳng định được vị thể của mình trong nền giáo dục tỉnh nhà. Đây chính là niềm tự hào về kết quả của một quá trình dài nỗ lực phấn đấu, quyết tâm cao của một ngôi trường trên vùng quê còn nhiều gian khó mà giàu truyền thống hiếu học.

* 1. ***Trường THPT Kim Liên***
		1. *Lịch sử hình thành*

Trường THPT Kim Liên vinh dự là ngôi trường nằm ở quê hương của Bác Hồ – vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam ta. Hằng năm, chất lượng đào tạo của trường không ngừng được củng cố và nâng cao, là cái nôi đào tạo nhiều nhân tài giúp ích cho sự phát triển của đất nước.

Trường THPT Kim Liên được chính thức thành lập vào năm 1979, từ một ngôi trường còn nhiều thiếu thốn nhưng đến nay, trường đã phát triển và trở thành một điểm đến đáng tin cậy của nhiều thế hệ học sinh trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trường xây dựng tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, là quê hương, nơi chôn rau cắt rốn của chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một niềm tự hào đối với trường và như là một động lực thúc đẩy trường phát triển đi lên.

* + 1. *Cơ sở vật chất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng học** | **Diện tích** | **Vật chất học GDQP-AN** |
| **Súng** | **Bia** | **Tranh, ảnh** | **Lựu đạn** |
| 33 phòng học, chức năng | 40.000m$²$ | 12 súng AK | - 6 bia điện tử- 4 bia số 4 tự làm | 2 bộ | 20 quả lựu đạn Ø 1 |

* + 1. *Đội ngũ giáo viên*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Trình độ** | **Đào tạo ngành GDQP-AN** | **Thành tích** | **Số năm công tác** |
| **Chính quy** | **Văn bằng 2** | **Cấp tỉnh** | **Cấp bộ** |
| Đội ngũ cán bộ, giáo viên, với hơn 79 người | 47 thạc sỹ, 25 giáo viên | 2 đồng chí chính quy | Không có | Gồm có 18 giáo viên đạt giấy khen cấp tỉnh | Không có | Giáo viên công tác khoảng 30 năm |

* + 1. *Học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **Số lượng** | **Thành tích** |
| **Tổng** | **Các khối** | **Cấp trường** | **Cấp tỉnh** |
| 1.200 | Lớp 10 | - 33 Giải Nhì- 42 Ba- 12 Khuyến khích | - 14 Giải Nhì- 10 Ba- 16 Khuyến khích |
| Lớp 11 |
| Lớp 12 |

Trong những năm qua, bằng sự cố gắng không ngừng, thầy và trò nhà trường đã liên tiếp gặt hái được nhiều thành công cũng như đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Các thành tích đáng tự hào mà thầy và trò nhà trường đã đạt được trong những năm qua là: Trường đã được công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia, Năm học 2019 -2020, trường xuất sắc nhận danh hiệu trong phong trào “Đổi mới, sáng tạo, trong dạy và học”

* 1. ***Trường THPT Sào Nam***
		1. *Lịch sử hình thành*

Trường THPT Sào Nam được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ năm 2007. Trường nằm tại xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Từ khi thành lập, với hệ thống cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn chưa được hoàn thiện.

Mặc dù chưa nằm trong top các trường trọng điểm nổi bật tại tỉnh Nghệ An nhưng trường THPT Sào Nam đang từng bước khẳng định vị trí của mình về chất lượng giáo dục và đào tạo. Trường đang là nơi gửi gắm niềm tin và đã trở thành niềm tự hào của nhiều thế hệ học sinh.

* + 1. *Cơ sở vật chất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng học** | **Diện tích** | **Vật chất học GDQP-AN** |
| **Súng** | **Bia** | **Tranh, ảnh** | **Lựu đạn** |
| 18 phòng học, chức năng | 6.700m$²$ | 9 súng AK | 3 bia số 4 | 1 bộ | 20 quả lựu đạn Ø 1 |

* + 1. *Đội ngũ giáo viên*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Trình độ** | **Đào tạo ngành GDQP-AN** | **Thành tích** | **Số năm công tác** |
| **Chính quy** | **Văn bằng 2** | **Cấp tỉnh** | **Cấp bộ** |
| Đội ngũ cán bộ, giáo viên, với hơn 30 người | 5 thạc sỹ, 23 giáo viên | 2 đồng chí chính quy | Không có | Gồm có 15 giáo viên đạt giấy khen cấp tỉnh | Gồm có 1 giáo viên đạt giấy khen cấp bộ | Giáo viên công tác khoảng 20 năm |

* + 1. *Học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **Số lượng** | **Thành tích** |
| **Tổng** | **Các khối** | **Cấp trường** | **Cấp tỉnh** |
| 720 | Lớp 10 | - 21 Giải Nhì- 11 Ba- 19 Khuyến khích | - 4 Giải Nhì- 7 Ba- 14 Khuyến khích |
| Lớp 11 |
| Lớp 12 |

Để có thể nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả tốt nhất thì đội ngũ giáo viên của trường đã không ngừng cập nhật đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hoá các hoạt động học tập của học sinh. Đội ngũ cán bộ giáo viên trong trường không chỉ dừng lại ở nghiệp vụ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm giỏi mà còn có tinh thần trách nhiệm với công việc. Thầy cô có ý thức tự giác, có kỷ cương và luôn năng nổ, tích cực tham gia, đẩy mạnh các hoạt động, phong trào thi đua giáo viên dạy giỏi, bồi dưỡng cho các em học sinh có năng lực yếu kém… Tập thể cán bộ giáo viên của trường học còn thường xuyên tham gia nghiên cứu và xây dựng các chuyên đề chuyên môn. Liên tục tự bồi dưỡng. đổi mới, sáng tạo ra những phương pháp giảng dạy mới với hiệu quả tốt hơn. Đội ngũ cán bộ giáo viên của trường đều có trình độ đại học và trên đại học. Các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn khá, giỏi.

* 1. ***Trường THPT Mai Hắc Đế***
		1. *Lịch sử hình thành*

Trường THPT Mai Hắc Đế được chính thức đi vào hoạt động vào ngày 05/09/2005. Tính đến nay, nhà trường đã có 17 năm hình thành và phát triển. Trong suốt quá trình hoạt động, nhà trường đã có rất nhiều sự nỗ lực để có thể đảm bảo chất lượng giảng dạy tốt nhất. Hiện nay, trường THPT Mai Hắc Đế có địa chỉ tại xã Xã Hùng Tiến, Nam Đàn, Nghệ An.

* + 1. *Cơ sở vật chất*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phòng học** | **Diện tích** | **Vật chất học GDQP-AN** |
| **Súng** | **Bia** | **Tranh, ảnh** | **Lựu đạn** |
| 24 phòng học, chức năng | 20.000m$²$ | Có | Có | Có | Có |

* + 1. *Đội ngũ giáo viên*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Trình độ** | **Đào tạo ngành GDQP-AN** | **Thành tích** | **Số năm công tác** |
| **Chính quy** | **Văn bằng 2** | **Cấp tỉnh** | **Cấp bộ** |
| Đội ngũ cán bộ, giáo viên, với hơn 31 người | 21 thạc sỹ, 9 giáo viên | 3 đồng chí chính quy | Không có | Gồm có 8 giáo viên đạt giấy khen cấp tỉnh | Không có | Giáo viên công tác khoảng 17 năm |

* + 1. *Học sinh*

|  |  |
| --- | --- |
| **Số lượng** | **Thành tích** |
| **Tổng** | **Các khối** | **Cấp trường** | **Cấp tỉnh** |
| 650 | Lớp 10 | - 28 Giải Nhì- 33 Ba- 16 Khuyến khích | - 5 Giải Nhì- 8 Ba- 10 Khuyến khích |
| Lớp 11 |
| Lớp 12 |

Trường THPT Mai Hắc Đế Nghệ An có đội ngũ giáo viên với kinh nghiệm dạy học chất lượng, có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy. Họ luôn đạt được danh hiệu Giáo viên dạy giỏi qua nhiều năm. Với nền tảng nhiều năm liền, nhà trường có nhiều năm kinh nghiệm, luôn mang đến cho học sinh môi trường học tập chất lượng nhất. Nhà trường luôn nỗ lực hết mình trong quá trình cập nhật các tin tức, qua đó, nhà trường tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, nhiều sự kiện để học sinh có thể nắm bắt được những kiến thức mới mẻ, bổ ích trong quá trình theo học.

1. **Cơ sở thực tiễn**
2. **Nhận thức của học sinh THPT**
	1. ***Khái niệm nhận thức***

Theo quan điểm triết học Mác-Lênin, nhận thức được định nghĩa là quá trình phản ánh biện chứng hiện thực khách quan vào trong bộ óc của con người, có tính tích cực năng động, sáng tạo trên cơ sở thực tiễn.

Theo “Từ điển Bách khoa Việt Nam”, nhận thức là quá trình biện chứng của sự phản ánh thế giới khách quan trong ý thức con người, nhờ đó con người tư duy và không ngừng tiếp đến gần khách thể.

Nhận thức là quá trình phản ánh biện chứng của thế giới khách quan vào trong trí óc con người, giúp con người cảm nhận, đánh giá được hiện thực khách quan đó. Nhận thức chỉ có ở con người, nhận thức không tồn tại chỉ ở vật. Nhận thức có tính năng động, sáng tạo phải dựa trên cơ sở thực tiễn, nhờ đó mà con người có thể tư duy không ngừng.

* 1. ***Nhận thức của học sinh về môn học GDQP-AN***

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Đối với nước ta, các thế lực thù địch vẫn ráo riết chống phá, chủ yếu bằng chiến lược diễn biến hoà bình, nhằm xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chuyển hoá cách mạng nước ta đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Các hành động xâm hại chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta vẫn tiếp diễn dưới nhiều hình thức, âm mưu và với các thủ đoạn hết sức tinh vi.

Học sinh ở các Trường THPT là một lực lượng hùng hậu, có sức khỏe, có trình độ học vấn, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học kỹ thuật hiện đại, chủ nhân tương lai của đất nước. Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ học sinh đã và đang bị tác động to lớn bởi cơ chế thị trường, có những biểu hiện xuống cấp về lối sống, dễ bị kẻ xấu kích động, lôi kéo. Với mục tiêu giáo dục toàn diện về mọi mặt cho học sinh, GDQP-AN đã tạo những cơ hội thiết thực cho thế hệ trẻ tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, rèn luyện và hoàn thiện bản thân thông qua các giờ học thực hành trên thao trường, cùng với đó, các giờ học lí luận trên giảng đường đã trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về quan điểm Đường lối quân sự của Đảng, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch cũng như công tác Quốc phòng trong giai đoạn hiện nay.

Môn học GDQP-AN còn là nhân tố quan trọng để đánh giá phẩm chất đạo đức của học sinh, đồng thời củng cố và bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường sự đoàn kết trong nhà trường, giữa học sinh với học sinh, giữa người với người và với các mối quan hệ xã hội khác, gắn kết tinh thần dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Môn học GDQP-AN được quan tâm đào tạo và giáo dục cho học sinh còn thể hiện chủ trương Đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, góp phần nâng cao vị thế chính trị, quân sự của nước ta đối với các nước trong khu vực và bạn bè quốc tế.

Có thể nói rằng, môn học GDQP-AN có một vai trò và ý nghĩa rất to lớn trong việc giáo dục và nâng cao ý thức, phẩm chất đạo đức của con người đặc biệt là học sinh – thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước. Trong điều kiện đất nước hội nhập và phát triển, việc nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiểu biết về kiến thức QP-AN là một nhiệm vụ thiết thực hơn bao giờ hết.

Tóm lại, việc giảng dạy cho học sinh những kiến thức về QP-AN là một việc làm đúng đắn và rất có ý nghĩa. Nó sẽ giúp cho khối đại đoàn kết toàn dân và sức mạnh dân tộc không ngừng được củng cố và lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. **Đặc điểm môn học GDQP-AN**

Môn học GDQP-ANgiữ vai trò chủ chốt trong việc giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, góp phần giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, bồi dưỡng niềm tự hào tự tôn dân tộc. Cùng với các môn học và hoạt động giáo dục khác góp phần hình thành ở học sinh các phẩm chất, năng lực chung được quy định trong chương trình tổng thể, thông qua nội dung môn học hình thành năng lực nhận thức các vấn đề về QP-AN và vận dụng các kiến thức đã học vào cuộc sống.

Ở cấp Tiểu học, THCS GDQP-AN được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học trong chương trình, kết hợp với hoạt động ngoại khóa phù hợp với lứa tuổi, bảo đảm cho học sinh hình thành những hiểu biết ban đầu về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc về lực lượng vũ trang nhân dân và ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.

Ở cấp THPT là môn học chính khóa, bảo đảm cho học sinh có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kĩ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

# **CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG VỀ VẤN ĐỀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN**

1. **Thực trạng nhận thức của học sinh về môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh**

Môn học GDQP-AN giữ vai trò chủ chốt trong việc giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, góp phần giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, bồi dưỡng niềm tự hào tự tôn dân tộc. Cùng với các môn học và hoạt động giáo dục khác góp phần hình thành ở học sinh các phẩm chất, năng lực chung được quy định trong chương trình tổng thể, thông qua nội dung môn học hình thành năng lực nhận thức các vấn đề về QP-AN và vận dụng các kiến thức đã học vào cuộc sống. Ở cấp THPT là môn học chính khóa, bảo đảm cho học sinh có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kĩ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

GDQP-AN cho học sinh trên địa bàn huyện Nam Đàn là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước Việt Nam nhằm giáo dục lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và trang bị kiến thức, kĩ năng cơ bản về hoạt động quân sự, quốc phòng cho trí thức trẻ. Nhận thức sâu sắc chủ trương đó, những năm qua, các trường THPT trên địa bàn huyện nam đàn đã có nhiều chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn học GDQP-AN cho học sinh các khối từ khối 10 đến khối 12.

Môn GDQP-AN là môn học chính khóa bắt buộc ở hầu hết các Trường THPT trong cả nước, được thể hiện rất rõ trong Đường lối giáo dục của Đảng và được thể chế hóa bằng các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, học sinh thực hiện mục tiêu, hình thành, bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1. **Khái quát về kết quả học tập môn GDQP-AN trong giai đoạn hiện nay**

Phương pháp học tập của mỗi học sinh có ý nghĩa quan trọng vào việc hình thành, ghi nhớ kiến thức hay hiệu quả học tập nói chung. Qua quan sát, nghiên cứu các phương pháp học tập môn GDQP-AN của học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn, chúng em nhận thấy, do nhận thức của học sinh đối với môn học chưa cao dẫn đến phương pháp học tập của học sinh còn kém hiệu quả, một bộ phận học sinh các trường vẫn thờ ơ trong việc nghe giảng trên lí thuyết hay ngoài bãi tập thực hành, không tích cực ghi chép, đọc sách tra cứu tài liệu, ý thức làm việc nhóm trong các buổi thảo luận chưa sôi nổi. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến phương pháp tổ chức học tập môn GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn.

* *Khảo sát phương pháp nghe, giảng, ghi chép bài của học sinh THPT trên địa bàn về môn GDQP-AN hiện nay:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| Thường xuyên | 1250 | 1019 | 840 | 395 | 395 | 3899 |
| Không thường xuyên | 30 | 43 | 55 | 35 | 45 | 208 |
| Thi thoảng | 380 | 210 | 305 | 290 | 210 | 1395 |

Kết quả khảo sát cho thấy việc sử dụng phương pháp nghe, giảng, ghi chép bài của học sinh ở mức độ thường xuyên ở các trường là 3899 em, chiếm 71 %. Mức độ không thường xuyên 208 em chiếm 3.7%. Thi thoảng 1395 em chiếm 25.3%.

Với đặc thù bộ môn GDQP-AN ngoài giờ học lí thuyết trên lớp, học ngoài sân bãi với các nội dung thực hành về nội dung kỹ chiến thuật. Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng, thao tác giúp học sinh sẽ hiểu rõ hơn đặc thù môn học.

Nhìn chung nhận thức của học sinh các trường THPT đối với môn học này chưa cao dẫn đến phương pháp học tập của học sinh còn kém hiệu quả, một bộ phận học sinh vẫn thờ ơ trong việc nghe giảng trên lí thuyết hay ngoài bãi tập thực hành, không tích cực ghi chép, đọc sách tra cứu tài liệu, ý thức làm việc nhóm trong các buổi thảo luận chưa sôi nổi. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến phương pháp tổ chức học tập môn GDQP-AN của học sinh.

* *Khảo sát kết quả học tập của học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn năm học 2022-2023.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xếp loại học lực** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| Giỏi | 1050 | 723 | 730 | 395 | 345 | 3243 |
| Khá | 30 | 45 | 45 | 55 | 95 | 270 |
| TB | 580 | 495 | 405 | 270 | 210 | 1960 |
| Yếu | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Kết quả sát với thực tế cho thấy xếp học lực giỏi Trường THPT Nam Đàn I xếp thứ nhất với 1050 học sinh đạt loại giỏi toàn diện, 30 học sinh khá, trung bình 580 em. Để có được kết quả như thế trường đã không ngừng trau dồi kiến thức và chuyên môn cho các em học sinh.

Xếp thứ 2 là trường THPT Kim Liên với 730 em đạt loại giỏi toàn diện, 45 em đạt loại khá, trung bình chiếm 20.6%. Tiếp theo là trường THPT Nam Đàn 2 với 723 em đạt loại giỏi.

Trường THPT Mai Hắc Đế và THPT Sào Nam với số lượng học sinh ít nhưng đạt được kết quả như mong đợi, trường THPT Mai Hắc Đế với 395 em đạt loại giỏi, yếu chiếm 12.2%. Trường THPT Sào Nam 95 em đạt loại khá, trung bình 210 em.

Tuy nhiên, một số học sinh chưa thật sự xác định động cơ, thái độ trách nhiệm học tập, rèn luyện chưa đúng; thiếu tích cực, chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện; chưa đổi mới mạnh mẽ phương pháp học tập, chưa đào sâu suy nghĩ, tích cực tìm đọc tài liệu tham khảo, chưa mạnh dạn tranh luận; kết quả học tập còn thấp, phương pháp, tác phong còn hạn chế.

1. **Nhận thức của học sinh về môn học GDQP-AN**
* *Khảo sát thực trạng nhận thức của học sinh các Trường THPT về môn học GDQP-AN.*

Theo em, môn học GDQP-AN trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về Đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

*Thu được kết quả như sau:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| Cần thiết | 1045 | 720 | 739 | 388 | 342 | 3234 |
| Không cần thiết | 30 | 43 | 40 | 55 | 91 | 259 |
| Rất cần thiết | 575 | 491 | 410 | 270 | 212 | 1958 |
| Không quan tâm | 10 | 9 | 11 | 7 | 5 | 42 |

Qua khảo sát ta thấy được mức độ nhận thức của học sinh các trường THPT trên địa bàn có sự chênh lệch cụ thể:

- Trường THPT Nam Đàn I học sinh nhận thức rằng việc trang bị kiến thức cơ bản về Đường lối quan sự là rất cần thiết chiếm 21% so với các trường còn lại. Không quan tâm chiếm 26.2% cho thấy học sinh vẫn coi trọng môn học này.

- Mức độ rất cần thiết thì trường THPT Nam Đàn I lại xếp thứ nhất, chiếm 29.3%. không quan tâm chiếm 23.8%.

- Môn học GDQP-AN trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về Đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Qua khảo sát thì mức độ học sinh các trường cho rằng là rất cần thiết tổng 400 học sinh và không quan tâm 10 học sinh.

Như vậy, GDQP-AN cho học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn là rất cần thiết, đó là một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình giáo dục ở Nhà trường. Thông qua quá trình này đã bồi dưỡng, giáo dục, hình thành cho học sinh những phẩm chất và năng lực của người công dân trong giai đoạn mới, thấm nhuần tinh thần nhân văn và quốc tế, hiểu biết về quốc phòng toàn dân, phòng chống các thế lực thù địch với quốc gia, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, gắn với sự nâng cao và phát triển về văn hoá, đạo đức thẩm mỹ của người có văn hoá, phù hợp với sự phát triển xã hội, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, càng sâu rộng của cuộc sống.

Thông qua các giờ học lí thuyết và thực hành, học sinh sẽ nhận thức đầy đủ hơn quan điểm, đường lối quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân của Đảng, có nhận thức rõ hơn về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.Trong những giờ học thực hành, trang bị cho học sinh hiểu biết và kỹ năng về đội ngũ đội hình, kỹ chiến thuật quân sự cần thiết cũng như một số loại vũ khí, khí tài, thông qua đó có thể biết cách phân biệt, sử dụng và trang bị cho mình những kỹ thuật cơ bản để sử dụng được một số loại vũ khí thông thường và biết cách phòng tránh khi kẻ thù sử dụng vũ khí tấn công.

Môn học GDQP-AN còn rèn luyện cho học sinh một số kỷ luật trong môi trường quân đội, hướng cho học sinh làm việc theo nguyên tắc, kỷ cương; tạo cơ sở cho học sinh tu dưỡng và hoàn thiện kỹ năng sống của bản thân, góp phần ngăn ngừa.

Nâng cao chất lượng GDQP-AN cho học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn hiện nay là yêu cầu khách quan và có một vai trò và ý nghĩa rất to lớn trong việc giáo dục và nâng cao ý thức, phẩm chất đạo đức cho học sinh - thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước. Trong điều kiện đất nước hội nhập và phát triển, việc nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiểu biết về kiến thức QP-AN là một nhiệm vụ thiết thực hơn bao giờ hết. Nó sẽ giúp cho khối đại đoàn kết toàn dân và sức mạnh dân tộc không ngừng được củng cố và lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

1. **Những vấn đề cần quan tâm trong việc nâng cao chất lượng học tập môn học GDQP-AN**

Để nâng cao chất lượng dạy học công tác GDQP-AN cho học sinh THPT, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác này, góp phần thực hiện có hiệu quả Luật GDQP-AN đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ nhiều nội dung, giải pháp trong đó cần chú trọng thực hiện tốt một số vấn đề cơ bản sau:

* *Một là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên của Trường*

Đây vừa là mục tiêu, vừa là yếu tố quan trọng, quyết định chất lượng giảng dạy môn học GDQP-AN ở trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn.

* *Hai là, đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng dạy - học*

Do tính đặc thù môn học GDQP-AN thường “khô cứng”, người học dễ nhàm chán; bởi vậy, cùng với việc cập nhật kịp thời, bổ sung sự phát triển mới của nhiệm vụ QP-AN, bảo vệ Tổ quốc vào nội dung giảng dạy, trường THPT cần đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình, gắn với đổi phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá cho giáo viên, phương pháp học của học sinh theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh và sự phát triển của nhiệm vụ QP-AN. Trên cơ sở chương trình quy định, Thông tư 46 giảng viên giáo viên cần đề cao trách nhiệm, tích cực, chủ động nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nội dung.

* *Ba là, đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, học liệu, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị dạy - học*

Hằng năm, lưu lượng học sinh phân luồng vào các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn ngày một tăng, trong khi đó ngân sách và điều kiện bảo đảm tăng không nhiều. Thời gian qua, ngoài nguồn ngân sách bảo đảm của Nhà nước, các trường THPT đã chủ động khai thác, huy động các nguồn lực khác để đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, cải tạo, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, giảng đường, thao trường, bãi tập,...

* *Bốn là, chủ động phát huy vai trò tích cực, tự giác của học sinh trong quá trình tham gia học tập môn GDQP-AN.*

Đây là giải pháp có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác GDQP-AN cho học sinh hiện nay. Bởi vì, học sinh là chủ thể của quá trình nhận thức, trực tiếp lĩnh hội, chuyển hoá tri thức chính trị, quân sự, quốc phòng thành nhận thức, tình cảm, niềm tin, ý chí quyết tâm thực hiện nhiệm vụ.

1. **Thực trạng dạy học môn GDQP-AN**

Nâng cao chất lượng dạy học môn GDQP-AN tại các Trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đànhiện nay là cần thiết. Để đánh giá đúng thực trạng dạy học, từ đó tìm ra giải pháp thực hiện nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học, bài viết đi tìm hiểu qua khảo sát bằng bảng hỏi, phỏng vấn giáo viên, học sinh tại các Trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn. Từ đó, Nhóm chúng em nhận thấy rằng thực trạng yếu kém trong dạy học môn GDQP-AN có nhiều nguyên nhân, nhưng trong đó phương pháp giảng dạy của giáo viên là nhân tố quan trọng. Từ thực trạng đó, tác giả kiến nghị cần phải đổi mới, vận dụng phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy môn GDQP-AN. Tuy nhiên, việc đổi mới phương pháp không thể tách rời với việc đổi mới phương tiện, hình thức tổ chức và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả.

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng phối hợp nhiều phương pháp khác nhau như khảo sát bằng bảng hỏi, quan sát, phỏng vấn. Kết quả khảo sát được sử dụng phương pháp thống kê toán học để xử lý.

1. **Hoạt động dạy**

***Thứ nhất:*** *Để tìm hiểu về tiêu chí lựa chọn phương pháp dạy học môn GDQP-AN của giáo viên chúng tôi hỏi: “Trong quá trình dạy học đồng chí lựa chọn tiêu chí dạy học nào?”*

***Bảng 1: Mức độ tiêu chí lựa chọn phương pháp dạy học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| 1 | Học sinh lĩnh hội lý thuyết |  |  |
| 2 | Học sinh ghi nhớ |  |  |
| 3 | Học sinh giải quyết vấn đề |  |  |
| 4 | Học sinh vận dụng lý thuyết giải quyết thực tế |  |  |
| 5 | Phương pháp khác |  |  |
| **TỔNG** |  |  |

Kết quả cho thấy có 30.2% giáo viên lựa chọn tiêu chí học sinh lĩnh hội lý thuyết; 23% giáo viên lựa chọn tiêu chí ghi nhớ; chỉ có 21.8% giáo viên lựa chọn tiêu chí học sinh giải quyết vấn đề và 13.1% giảng viên lựa chọn vận dụng lý thuyết để giải quyết thực tế. Như vậy, thực trạng giáo viên đọc học sinh ghi chép là vấn đề có thực, cần phải xem xét lại PPDH của giáo viên.

***Bảng 2: Mức độ sử dụng phương pháp dạy học***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Phương pháp dạy** | **Rất thường xuyên** | **Thường xuyên** | **Thỉnh thoảng** | **Ít khi** |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1 | Thuyết trình | 1660 | 29.1 | 1570 | 28.5 | 1375 | 24.3 | 1590 | 29 |
| 2 | Đàm thoại | 1263 | 23 | 1168 | 21.2 | 1405 | 25.5 | 1545 | 28.1 |
| 3 | Thảo luận nhóm | 1200 | 21.8 | 1555 | 28.3 | 1455 | 26.4 | 1257 | 22.9 |
| 4 | Nêu và giải quyết vấn đề | 1370 | 25 | 1200 | 21.9 | 1258 | 23 | 1101 | 20 |

Kết quả cho thấy có 29.1% rất thường xuyên, 28.5% thường xuyên và 24.3% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng phương pháp thuyết trình. Phương pháp đàm thoại chỉ có 21.2% giáo viên thường xuyên và 25.5% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng. Phương pháp thảo luận nhóm có 28.3% thường xuyên và 26.4% giáo viên thỉnh thoảng sử dụng. Phương pháp nêu và giải quyết vấn đề chỉ có 25% rất thường xuyên, 21.9% thường xuyên và 23% thỉnh thoảng sử dụng.

Như vậy với câu hỏi thứ hai, chúng ta xác định được thực trạng sử dụng phương pháp trong quá trình dạy học của đội ngũ giáo viên đó là chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình và đồng nhất với tiêu chí lựa chọn “Học sinh lĩnh hội lý thuyết” ở trên.

***Thứ hai:*** *Tìm hiểu thực trạng sử dụng phương tiện dạy học tại các Trường THPT Nam Đàn chúng tôi tiến hành khảo sát với câu hỏi: “Đồng chí sử dụng phương tiện nào trong quá trình dạy học?”*

***Bảng 3: Mức độ sử dụng các phương tiện nào trong dạy học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Phương tiện DH** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| 1 | Phấn, bảng | 1 | 0 | 5 | 2 | 5 | 13 |
| 2 | Máy chiếu, máy tính | 10 | 3 | 0 | 0 | 1 | 14 |
| 3 | Tình huống học tập | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 4 |
| 4 | Mô hình, vật thật | 3 | 2 | 1 | 0 | 1 | 6 |
| 5 | Tranh, ảnh, hình vẽ | 2 | 3 | 1 | 0 | 1 | 7 |
| 6 | Phim | 0 | 1 | 3 | 2 | 2 | 8 |
| 7 | Phương tiện khác | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 | 2 |

Kết quả cho thấy tỉ lệ giáo viên sử dụng máy chiếu, máy tính khá cao với mức độ: rất thường xuyên là 62,5% và thường xuyên là 25%. Mức độ giáo viên sử dụng tình huống học tập còn thấp chỉ có 12,5% thường xuyên sử dụng, 6,25% thỉnh thoảng sử dụng và 6,25% ít khi sử dụng. Như vậy, giáo viên sử dụng đa dạng các phương tiện dạy học để phát huy các kênh thu nhận hông tin của người học. Trong đó sử dụng máy chiếu, máy tính là cao nhất, có thể nói đây là một điều kiện tốt cho đổi mới, vận dụng phương pháp dạy học tích cực.

***Thứ ba:*** *Để tìm hiểu về phương pháp kiểm tra, đánh giá chúng tôi tiến hành hỏi “Đồng chí sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá nào trong quá trình dạy học?”*

***Bảng 4: Mức độ sử dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Phương pháp kiểm tra, đánh giá** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| Nam Đàn I | Nam Đàn 2 | Kim Liên | Mai Hắc Đế | Sào Nam |
| 1 | Tự luận | 1660 | 1558 | 1690 | 1246 | 1679 | 7833 |
| 2 | Trắc nghiệm | 1263 | 1347 | 1423 | 1617 | 1340 | 6990 |
| 3 | Vấn đáp | 1200 | 1059 | 1080 | 1430 | 1200 | 5969 |
| 4 | Thực hành | 1370 | 1529 | 1300 | 1200 | 1274 | 6673 |

Căn cứ số liệu trên ta có thể thấy rằng, Phương pháp kiểm tra, đánh giá của các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn tương đối tốt và đầy đủ chiếm 100%. Tuy nhiên bên cạnh đó ở mức bình thường vẫn sấp xỉ tốt chiếm 90% và không tốt chiếm 10%. Như vậy, chúng ta thấy trong quá trình dạy học giáo viên sử dụng phương pháp dạy học thuyết trình là chủ yếu nên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ sử dụng phương pháp pháp trắc nghiệm mức độ cao là phù hợp.

1. **Hoạt động học**

***Thứ nhất:*** *Từ nhận thức đối với môn học của học sinh chúng tôi tìm hiểu về thái độ của học sinh trong giờ học môn GDQP-AN qua câu hỏi: “Trong giờ học môn GDQP-AN bạn thấy như thế nào?”*

***Bảng 1: Mức độ thái độ của học sinh đối với môn học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thái độ của học sinh** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| 1 | Rất thích | 1045 | 720 | 739 | 388 | 342 | 3320 |
| 2 | Thích | 575 | 491 | 410 | 270 | 212 | 1958 |
| 3 | Không thích | 10 | 9 | 11 | 7 | 5 | 42 |
| 4 | Bình thường | 30 | 43 | 40 | 55 | 91 | 259 |

Kết quả cho chúng ta thấy chỉ có 60.4% rất thích, 35.6% thích học môn GDQP-AN còn lại 4.7 % bình thường và 0.8% không thích, chán, ghét môn học. Như vậy, mặc dù nhận thức về vai trò môn học là tốt, (theo kết quả khảo sát, đa số học sinh, gần 50%, thấy được vai trò quan trọng của học phần này) nhưng thái độ của học sinh trong giờ học chưa tốt. Vậy có phải phương pháp giảng dạy của giáo viên chưa phù hợp cần phải đổi mới? Hay cần phải đổi mới nội dung môn học?

***Thứ hai:*** *Để tìm hiểu học sinh có nhận thức về vai trò của môn học GDQP-AN chúng tôi đưa ra câu hỏi: “Theo bạn môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh có vai trò như thế nào đối với học sinh các Trường THPT Nam Đàn?”*

***Bảng 2: Mức độ nhận thức về vai trò môn học của học sinh***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thái độ của học sinh** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| 1 | Giúp học sinh có kiến thức về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc | 345 | 453 | 355 | 255 | 230 | 29.8% |
| 2 | Giúp học sinh có kiến thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam | 630 | 460 | 425 | 290 | 195 | 36.4% |
| 3 | Giúp học sinh có kiến thức phòng chống “Diễn biến hòa bình” | 685 | 350 | 420 | 175 | 225 | 33.8% |
| 4 | Không giúp được gì cho học sinh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Kết quả khảo sát có 29.8% học sinh trả lời giúp học sinh có kiến thức về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc; 33.8% học sinh trả lời giúp học sinh có kiến thức phòng chống “Diễn biến hòa bình”; 36.4% học sinh trả lời giúp học sinh có kiến thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam. Như vậy, đa số học sinh có nhận thức đúng đắn về vai trò của môn học, đây là điều kiện thuận lợi để giảng dạy môn học đạt hiệu quả và chất lượng.

***Bảng 3: Mức độ nguyên nhân học sinh không thích học***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thái độ của học sinh** | **Trường THPT** | **Tổng** |
| **Nam Đàn I** | **Nam Đàn 2** | **Kim Liên** | **Mai Hắc Đế** | **Sào Nam** |
| 1 | Giáo viên chỉ sử dụng phương pháp thuyết trình đơn điệu | 520 | 390 | 375 | 215 | 205 | 1705 |
| 2 | Môn học trừu tượng | 335 | 303 | 295 | 190 | 175 | 1318 |
| 3 | Giáo viên duy trì nghiêm khắc các quy định, kỷ luật trong học tập | 455 | 355 | 315 | 175 | 150 | 1430 |
| 4 | Học sinh ít được phát biểu chính kiến | 350 | 215 | 215 | 140 | 120 | 1040 |

Kết quả cho thấy có 31% học sinh cho rằng tại vì giáo viên chỉ sử dụng phương pháp thuyết trình đơn điệu, 18.9% học sinh cho rằng tại vì học sinh ít được phát biểu chính kiến của mình và 24% học sinh cho rằng tại vì môn học trừu tượng, xa rời cuộc sống... Như vậy, nếu giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học sẽ nâng cao tính tích cực, tự giác của học sinh.

1. **Nguyên nhân ảnh hưởng đến nhận thức của học sinh**
2. **Nguyên nhân ảnh hưởng đến nhận thức của học sinh về môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh**
	1. ***Nguyên nhân khách quan***

Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thao trường, bãi tập chưa đáp ứng được yêu cầu đặc thù của môn học, trong khi đó, số lượng học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn rất lớn, gây nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện môn học, nhất là các nội dung thực hành.

Về học sinh là lực lượng hùng hậu, có sức khỏe, trình độ học vấn, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học kỹ thuật hiện đại nhưng do tuổi đời còn trẻ, hầu hết mới rời ghế nhà trường phổ thông, kinh nghiệm sống, sự trải nghiệm thực tiễn còn ít… Do đó, không ít học sinh đã và đang bị tác động to lớn bởi cơ chế thị trường, có những biểu hiện xuống cấp về lối sống, dễ bị kẻ xấu kích động, lôi kéo.

Sự hấp dẫn của môn học. Đây là yếu tố tác động mạnh mẽ nhất đến sự hình thành và phát triển hứng thú học môn GDQP-AN của học sinh.

Trong các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến hứng thú học tập của học sinh thì yếu tố người thầy giữ vai trò quan trọng nhất.

* 1. ***Nguyên nhân chủ quan***

Nhận thức của học sinh là yếu tố ảnh hưởng mạnh đến hứng thú học tập môn GDQP-AN. Là cơ sở cần thiết để phát triển hứng thú học tập, đồng thời là điều kiện quan trọng để bồi dưỡng hứng thú học tập, và chỉ khi có tri thức ban đầu về đối tượng, những kỹ năng, kỹ xảo đơn giản và những thao tác ngoài thao trường trí tuệ nhất định, cá nhân mới có thể nhận thức đối tượng, rồi hứng thú với đối tượng.

Vấn đề nhận thức quá khó hoặc quá dễ đều không làm cho chủ thể hứng thú. Khi trình độ và năng lực nhận thức của học sinh thấp thì hầu hết các môn học đối với học sinh đều quá khó, khó hiểu nên không thể có hứng thú trong học tập. Ngược lại nếu trình độ và năng lực nhận thức của học sinh đã phát triển cao mà các em chỉ được học những cái đã biết thì cũng không tạo ra được hứng thú.

Động cơ và thái độ học tập của học sinh: Động cơ quan hệ mật thiết với hứng thú học tập. Cả động cơ hoàn thiện tri thức và hứng thú học tập đều hướng vào việc lĩnh hội tri thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn. Đồng thời các em học tập một cách tích cực, tự giác thì dễ dàng nảy sinh hứng thú.

Thái độ đúng đắn đối với môn GDQP-AN là điều kiện cần thiết và là tiền đề quan trọng của sự hình thành hứng thú học tập, mặc dù môn học có tính chất khô khan dẫn đến sự nhàm chán cho học sinh. khi các em ý thức đầy đủ về môn học sẽ giúp cho sự duy trì và phát triển hứng thú học tập.

Nhu cầu nhận thức, ham hiểu biết, niềm vui nhận thức sẽ làm nảy sinh khát khao và luôn tìm tòi để đạt được tri thức, làm cơ sở để hình thành hứng thú. Việc gắn tri thức hóa học với thực tiễn là biện pháp hiệu quả để khơi dậy nhu cầu nhận thức của học sinh và nó kích thích sự tìm tòi, vận dụng của học sinh trong quá trình học tập.

1. **Bài học kinh nghiệm**

Nhà trường cần rà soát lại đội ngũ giáo viên để đánh giá đúng năng lực từng giáo viên. Đối với giáo viên yếu kèm về năng lực cần được bồi dưỡng kịp thời. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đủ điều kiện phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục...

Giáo viên cần lồng ghép bài giảng của mình với tình huống thực tế, hay hình ảnh sinh động... Đoàn Thanh niên, Hội Phụ huynh... cần tổ chức nhiều phong trào thi đua học tập, động viên, khích lệ các em học tập, kết hợp vui chơi, giải trí với việc học.

Tạo điều kiện tốt nhất có thể để các em được học tập. Kết hợp chặt chẽ với trường học để giải quyết những khó khăn. Cần thường xuyên tuyên truyền giáo dục truyền thống học tập của dân tộc cho học sinh...

# **CHƯƠNG III: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM ĐÀN**

1. **Quan điểm xây dựng chương trình**

Chương trình môn GDQP-AN được xây dựng trên cơ sở các quan điểm sau:

1. **Tính kế thừa và hiện đại**

Chương trình môn GDQP-AN được xây dựng trên cơ sở các quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Được xây dựng dựa trên nền tảng lí luận và thực tiễn truyền thống kinh nghiệm đánh giặc giữ nước của cha ông, nghệ thuật quân sự Việt Nam và cập nhật thành tựu của khoa học quân sự, sư phạm quân sự hiện đại.

1. **Phát triển phẩm chất, năng lực chung, năng lực đặc thù**

Chương trình xác định rõ các phẩm chất, năng lực có thể hình thành và phát triển ở học sinh thông qua môn học: một mặt chương trình căn cứ vào yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực làm cơ sở và xuất phát điểm để lựa chọn nội dung giáo dục; mặt khác chương trình hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi cho học sinh thông qua việc hướng dẫn học sinh tiếp thu, vận dụng nội dung môn học vào thực tiễn.

1. **Tính thực hành, thực tiễn**

Chương trình xác định thực hành, luyện tập, vận dụng là nội dung quan trọng, đồng thời là phương thức thiết thực, hiệu quả để phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Nội dung này chú trọng việc vận dụng kiến thức QP-AN và kĩ năng vận dụng vào thực tiễn nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù môn học GDQP-AN.

1. **Tính dân tộc và nhân văn**

Giúp học sinh nhận thức đúng về chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc, nhân văn, sự đoàn kết toàn dân của dân tộc Việt Nam trong công cuộc dựng nước và giữ nước; tinh thần đoàn kết quốc tế; giúp học sinh phát triển các giá trị nhân văn, tinh thần cộng đồng hướng tới các giá trị khoan dung, nhân ái, tôn trọng, hòa bình, hòa hợp, hợp tác và vì sự tiến bộ và phát triển xã hội.

1. **Tính mở, liên thông**

Trên cơ sở đảm bảo nội dung theo các chủ đề thống nhất trong cả nước, chương trình dành thời lượng nhất định để các nhà trường hướng dẫn học sinh tìm hiểu các vấn đề về QP-AN, truyền thống và nghệ thuật đánh giặc giữ nước của địa phương, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương.

Chương trình môn học, bố trí bài giảng phù hợp có tính liên thông bổ trợ kiến thức từ lớp 10 đến lớp 12, đáp ứng yêu cầu về dạy học môn GDQP-AN trong trường trung học phổ thông, phù hợp với nhận thức, phát triển thể lực và đặc thù môn học.

1. **Một số nguyên tắc**
2. **Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn**

Dạy, học môn học GDQP-AN cho học sinh phải bảo đảm tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm bằng các hình thức phù hợp; kết hợp giữa lí luận và thực tiễn, giữa lý thuyết và thực hành; phù hợp với quy chế tổ chức đào tạo của từng trình độ; phải gắn liền với giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể; dạy, học môn học GDQP-AN cho học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn giáo dục phải gắn kết với giáo dục thực tế, kỹ năng thực hành và hoạt động ngoại khóa.

1. **Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi**

Học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn trên cơ sở lí luận vẫn còn suy nghĩ, nhận thức về môn học GDGQP-AN chưa cao. Để tổ chức thực hiện các hình thức dạy học đạt kết quả tốt nhất phải có sự tìm hiểu nhiều về môn học,...của học sinh đã hiệu quả hay chưa. Các biện pháp đề ra cho dù là tốt, sáng tạo đến đâu nhưng thiếu “Sự học hỏi” các yếu tố khả thi thì các biện pháp ấy vẫn không thể phát huy tác dụng được. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi trong công tác về nhận thức của học sinh THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn về môn học GDQP-AN đòi hỏi các biện pháp nhất thiết phải đảm bảo sự phù hợp với các điều kiện thực tế về khả năng, tiềm năng, tiềm lực của học sinh.

1. **Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học GDQP-AN theo Bộ GD&ĐT**

Ngày 26/10, Bộ GD&ĐT tổ chức Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng dạy, học môn học GDQP-AN cho học sinh, sinh viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Văn Phúc dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội thảo.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Thiếu tướng, TS Trần Ngọc Thanh - Vụ trưởng Vụ GDQP-AN, Bộ GD&ĐT cho biết: GDQP-AN có vị trí quan trọng xây dựng nguồn nhân lực từ sớm, từ xa trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đổi mới, nâng cao chất lượng GDQP-AN trong các sở giáo dục; các cơ sở giáo dục đại học cho học sinh, sinh viên là nhiệm vụ rất quan trọng nhằm đào tạo cho học sinh, sinh viên phát triển toàn diện, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, có ý thức, tri thức và kỹ năng quân sự cần thiết nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ QP-AN, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của đất nước.

Để nâng cao chất lượng môn học GDQP-AN, việc nâng cao chất lượng dạy, học giữ vai trò quan trọng quyết định. Cùng với đó là việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học để tìm ra nội dung, giải pháp đổi mới GDQP-AN đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Vì vậy, Bộ GD&ĐT tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Nâng cao chất lượng dạy, học môn học GDQP-AN cho học sinh, sinh viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, với mong muốn tạo ra một diễn đàn để các nhà khoa học, các cán bộ quản lý tham gia ý kiến trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, qua đó tìm giải pháp để đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học GDQP-AN.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Văn Phúc nhấn mạnh: GDQP-AN cho học sinh, sinh viên là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm giáo dục cho thế hệ trẻ về lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ QP-AN, bảo vệ Tổ quốc.

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của GDQP-AN, thời gian qua, Đảng Nhà nước các bộ ngành, Hội đồng GDQP-AN các cấp đã luôn quan tâm chỉ đạo sát sao. Bộ GD&ĐT trong quá trình triển khai chương trình GDPT 2018 đã đặc biệt quan tâm đến nội dung GDQP-AN cho học sinh, sinh viên.

Từ đó đề xuất với Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành Trung ương ban hành chủ trương chính sách liên quan đến GDQP-AN, đề xuất các giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên, giáo viên, giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP-AN trong học sinh, sinh viên, bồi dưỡng kiến thức GDQP-AN cho đội ngũ cán bộ công chức, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh trong tình hình mới.

1. **Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên**
2. **Xác định đúng tầm quan trọng của công tác bồi dưỡng cán bộ giáo viên.**

Đội ngũ GV là lực lượng lao động chủ yếu, giữ vai trò quan trọng có tính chất quyết định đến sự thành công của nhà trường. Thế nhưng trên thực tế đội ngũ GV nói chung còn gặp khó khăn và nhiều mặt hạn chế trước yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục. Trước tình hình đó, việc chăm lo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ GV có đủ phẩm chất năng lực công tác là vấn đề quan trọng đối với người Hiệu trưởng trong các nhà trường THPT trên địa bàn huyện Nam Đàn nói riêng, trong tỉnh Nghệ An nói chung.

1. **Lập kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.**

Hiệu trưởng phải biết nghiên cứu, phân tích, điều tra nắm tình hình, đánh giá phân loại giáo viên với các công việc cụ thể: Ngay từ đầu năm học điều tra để nắm đội ngũ GV để phân loại chi tiết cụ thể chất lượng đội ngũ GV. Qua đó, Ban giám hiệu lập danh sách từng giáo viên cần bồi dưỡng những mặt nào? Từ đó, lập kế hoạch bồi dưỡng từng mặt: tư tưởng, đạo đức, nghiệp vụ chuyên môn... Đồng thời, sau khi đã nắm được mặt mạnh, mặt hạn chế của đội ngũ để xây dựng chương trình bồi dưỡng ngắn hạn hay dài hạn cho từng giai đoạn, từng học kì, từng năm.

1. **Phối hợp sức mạnh tổng hợp của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ GV.**

Hiệu trưởng phải biết dựa vào tổ chức nồng cốt là chi bộ Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên để tổ chức tốt các phong trào thi đua tu dưỡng, rèn luyện cho đội ngũ GV, bồi dưỡng cho đội ngũ GV về tư tưởng, đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thông qua việc học tập nghiên cứu, nghe báo cáo sinh hoạt tập thể, duy trì tốt phong trào “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo”, “ Dân chủ - kỉ cương - tình thương - trách nhiệm”, “ Dạy tốt, học tốt”. Hiệu trưởng kết hợp các đoàn thể để bồi dưỡng đạo đức, tác phong, nâng cao tầm hiểu biết cho đội ngũ GV.

1. **Thực hiện nề nếp sinh hoạt chuyên môn và đa dạng hoá các loại hình bồi dưỡng, tự bồi dưỡng cho đội ngũ.**
	1. ***Thực hiện có nề nếp sinh hoạt chuyên môn ở HĐSP và tổ chuyên môn***

Tổ chuyên môn đóng vài trò hết sức quan trọng trong nhà trường nếu được sinh hoạt tốt thì rất có tác dụng thiết thực trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, nếu sinh hoạt qua loa, chiếu lệ thì sẽ trở thành hình thức, ít hiệu quả. Trước đây, sinh hoạt chuyên môn thường nặng về đánh giá kiểm điểm, như vậy không đem lại hiệu quả thiết thực cho GV và lảng phí thời gian. Để nâng cao chất lượng đội ngũ GV, Hiệu trưởng định rỏ cụ thể nội dung sinh hoạt chuyên môn, giành thời gian ưu tiên cho việc giải quyết những vướng mắc trong chuyên môn, tổ chức đúc rút kinh nghiệm về xây dựng giáo án bài soạn, về dự giờ thăm lớp, thao giảng giờ dạy. Nội dung sinh hoạt tổ cần đi sâu ôn lại, có dạy minh hoạ lại các chuyên đề, từ đó góp ý hoàn chỉnh chuyên đề rồi mới áp dụng đại trà.

* 1. ***Đa dạng hoá các loại hình bồi dưỡng***
* Bồi dưỡng theo chuyên đề do Bộ GD&ĐT tổ chức.
* Tổ chức viết sáng kiến kinh nghiệm và tham gia hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học từng bộ môn.
* Sau mỗi lần tiếp thu chuyên đề về trường, BGH cùng tổ trưởng đi sâu nghiên cứu kỉ chuyên đề, bàn bạc và thống nhất phương án triển khai, đồng thời cử GV dạy giỏi hoặc giáo viên có năng lực khá dạy mẫu, để đội ngũ nắm bắt cụ thể hơn về tinh thần của chuyên đề.
* Mỗi một chuyên đề như vậy yêu cầu GV xem xét nghiên cứu và qua thực tế để rút ra những ưu điểm và tồn tại. Đây cũng là hình thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho mỗi GV.
* Mặt khác, Hiệu trưởng còn mời các chuyên viên, mạng lưới chuyên môn nghiệp vụ của Bộ GD&ĐT về bồi dưỡng thêm cho đội ngũ GV.
* Những đồng chí chưa đạt chuẩn, Hiệu trưởng lập danh sách đề nghị với Bộ GD&ĐT cử đi học các lớp chuẩn hoá tại chức hoặc từ xa. Những GV dạy giỏi, những GV có năng lực đã đạt chuẩn đào tạo thì đề nghị Bộ GD&ĐT cho đi học để nâng chuẩn đào tạo để có kế hoạch tạo nguồn lâu dài.
1. **Đẩy mạnh dự giờ thăm lớp và thao giảng cho đội ngũ GV**
	1. ***Tổ chức thường xuyên dự giờ thăm lớp đúc rút kinh nghiệm giờ dạy***

Đây là hoạt động thường xuyên của nhà trường. Hàng tuần, Hiệu trưởng đều có lịch dự giờ GV, bố trí Phó Hiệu trưởng, tổ Trưởng chuyên môn và GV có năng lực khá giỏi dự giờ (Có thể báo trước hoặc báo trước 15 phút) để nắm bắt tình hình giảng dạy của đội ngũ. Qua dự giờ nhằm đúc rút kinh nghiệm chỉ ra mặt mạnh - yếu để đội ngũ khắc phục phát huy. Trong lĩnh vực này, nhà trường ưu tiên dự giờ nhiều đối với GV yếu, GV mới ra nghề và GV khá giỏi để tiếp sức cho đội ngũ và xây dựng GV dạy giỏi.

* 1. ***Thao giảng***

Nhà trường tổ chức thường xuyên hoạt động này nhân các ngày lễ lớn. Qua thao giảng đã tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường, là dịp để đội ngũ GV “Thi tài, đua sức”. Qua đó, nhà trường nắm bắt những thành công, những hạn chế của đội ngũ để góp ý giúp đỡ. Những tiết thao giảng này, người lên lớp chủ yếu là GV có năng lực nên rất có ý nghĩa đối với GV mới ra trường, GV có tay nghề còn non.

1. **Duy trì tốt hoạt động sinh hoạt chuyên môn liên trường**

Xác định đây là chủ trương đúng đắn của Bộ GD&ĐT nên trường đã nghiêm túc thực hiện khá tốt. Đặc thù trường có số lớp ít, GV trong một khối ít nên rất hạn chế về trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ. Qua sinh hoạt chuyên môn liên trường nhằm tháo gỡ những vứng mắc khó khăn và học tập kinh nghiệm của trường bạn.

1. **Một số giải pháp nâng cao ý thức học tập của học sinh**

Ý thức học tập là nội dung cơ bản có vai trò quyết định kết quả học tập của người học nói chung và của học sinh nói riêng. Học sinh không thể có thành tích học tập tốt trong khi ý thức học tập ở các mức độ thấp. Để tác động cải thiện ý thức học tập một cách hiệu quả, cần phải dựa trên nền tảng cấu trúc ý thức học tập.

Công tác GDQP-AN cho học sinh còn những hạn chế, bất cập, cả về chỉ đạo, quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nội dung, chương trình... Từ kết quả và những bài học kinh nghiệm đã tổng kết, để nâng cao chất lượng GDQP-AN cho học sinh trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

* *Một là, tích cực đổi mới chương trình GDQP-AN cho học sinh.*

Đây là yêu cầu khách quan, có tính cấp thiết hiện nay. Chương trình GDQP-AN cho học sinh hiện nay (Bộ GD&ĐT ban hành năm 2018) tương đối cơ bản, hệ thống. Tuy nhiên, sau hơn 6 năm thực hiện, một số nội dung, chuyên đề không còn phù hợp, chưa cập nhật với sự phát triển của tình hình. Nhận rõ điều đó, các cơ quan tham mưu, giúp việc, trực tiếp là Bộ GD&ĐT đang tích cực chuẩn bị điều chỉnh, bổ sung; đến năm 2020 đã hoàn thành chương trình GDQP-AN cho học sinh theo tiêu chí mới.

* *Hai là, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới hình thức, phương pháp GDQP-AN cho học sinh.*

 Đây là một giải pháp quan trọng, thiết thực nâng cao chất lượng môn học cho học sinh - một đối tượng đặc thù. Thực tế cho thấy, việc thực hiện đổi mới và kết quả của nó phụ thuộc chủ yếu vào các cơ Bộ GD&ĐT trực tiếp làm công tác này; đó là các trung tâm, trường, các khoa, bộ môn GDQP-AN và ý thức, trách nhiệm, trình độ của cán bộ, giáo viên.

* *Ba là, đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, học liệu, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị dạy - học.*

Hằng năm, Trường đã chủ động khai thác, huy động các nguồn lực khác để đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, cải tạo, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, giảng đường, thao trường, bãi tập. Đến nay Trường được đầu tư, trang bị cơ sở vật chất tương đối đồng bộ, nhưng vẫn còn rất nhiều khó khăn, thiếu thốn, như: nơi ăn ở, sinh hoạt, khu vui chơi, giải trí, sân chơi thể thao, thư viện; hệ thống giảng đường, thao trường, bãi tập chưa đạt chuẩn, phòng học chuyên dùng thiếu các thiết bị phục vụ dạy - học, mô hình, học cụ còn ít,… điều đó đã và đang tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả GDQP-AN cũng như khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Trường.

* *Bốn là, đề cao vai trò, trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp.*

Giáo viên chủ nhiệm lớp là người thay mặt nhà trường chịu trách nhiệm về toàn bộ các mặt hoạt động của lớp. Giáo viên chủ nhiệm là cầu nối tin cậy giữa học sinh với nhà trường và phụ huynh. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm vừa đề cao trách nhiệm, vừa có tính nghiêm minh lại vừa có đủ tình thương, lòng bao dung, độ lượng đối với giáo dục học sinh. Giáo viên chủ nhiệm có kế hoạch giáo dục học sinh hàng tuần, hàng tháng; đánh giá nhận xét từng mặt, khen - chê kịp thời góp phần giúp học sinh tiến bộ hàng ngày.

* *Năm là, tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội.*

Học sinh chỉ được giáo dục tại nhà trường trong giờ học, còn lại phần lớn thời gian trong ngày các em ở gia đình và xã hội. Vì vậy, muốn giáo dục học sinh tốt cần phải có sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Giáo viên và phụ huynh thường xuyên cập nhật thông tin nhiều chiều để nắm bắt tình hình thực tế của học sinh. Mỗi phụ huynh nên đặt niềm tin vào con mình nhưng cũng không nên đánh giá quá cao về các mặt của con để dẫn đến ngộ nhận, chủ quan, thiếu sự phối hợp với nhà trường và xã hội.

Nhà trường, giáo viên và phụ huynh phải thống nhất về biện pháp giáo dục. Phụ huynh đồng thuận, đồng hành cùng giáo viên và nhà trường trong quá trình giáo dục học sinh với mục tiêu tất cả vì sự tiến bộ của học sinh, vì tình thương và trách nhiệm.

Các cơ quan chức năng như Công an trên địa bàn trường học phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc điều tra, cung cấp thông tin học sinh vi phạm và quản lý giáo dục học sinh cá biệt.

Các trường học trên cùng địa bàn cần có sự phối hợp chặt chẽ trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, bởi học sinh có mối quan hệ trên địa bàn, mối quan hệ liên trường và những mối quan hệ khác nên dễ tụ tập, lôi kéo theo nhóm. Các trường cần phải thông báo kịp thời các vụ việc có liên quan, cùng phối hợp xử lí, không che dấu khuyết điểm cho học sinh vi phạm của mình.

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường và các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cần làm tốt công tác phối hợp giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Cha mẹ học sinh vừa là chủ thể tiến hành giáo dục con ở nhà đồng thời cũng chịu một phần trách nhiệm về quá trình giáo dục ở trường. Phụ huynh phải luôn quan tâm, sát sao tới con em mình không nên phó mặc cho nhà trường, nhất là đối tượng học sinh chậm tiến.

* *Sáu là, chủ động phát huy vai trò tích cực, tự giác của học sinh trong quá trình tham gia học tập môn học GDQP-AN.*

Để phát huy tốt vai trò, tính tích cực tự giác của học sinh, các tổ chức chính trị xã hội cần phải thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao tinh thần yêu nước, tinh thần sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, làm cho học sinh hiểu rõ vị trí, vai trò của GDQP-AN trong sự nghiệp cách mạng mới; tiến hành động viên khen thưởng kịp thời, tạo khí thế và động cơ thi đua học tập, rèn luyện tích cực, khơi dậy tinh thần ham học, phát huy tối đa tính tích cực, tự giác học tập, rèn luyện của học sinh, qua đó hạn chế được những tiêu cực, thụ động trong quá trình lĩnh hội kiến thức quốc phòng của học sinh.

# **KẾT LUẬN**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng GDQP-AN cho học sinh tại các Trường THPT Nam Đàn, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trước tiên là phải rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác này cho phù hợp với hoàn cảnh mới. Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước cùng các bộ, ngành, lực lượng, cơ quan chức năng đã ban hành nhiều văn bản, tạo hành lang pháp lý cần thiết trong thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức QP-AN cho các đối tượng và toàn dân nói chung, cho học sinh tại các Trường THPT Nam Đàn nói riêng.

GDQP-AN là một bộ phận của nền giáo dục quốc dân, một nội dung cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Học tập bồi dưỡng kiến thức QP-AN là nghĩa vụ và quyền lợi của toàn dân, bồi dưỡng kiến thức QP-AN nhằm đào tạo con người phát triển toàn diện, hiểu biết một số nội dung cơ bản về QP-AN; truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân về nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc; nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; có ý thức trước âm mưu thủ đoạn của kẻ thù; có kiến thức cơ bản, về đường lối quốc phòng an ninh; có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết để tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa: Học sinh THPT là thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước, việc vận dụng các biện pháp nhằm giáo dục ý thức quốc phòng an ninh cho các em là điều cần thiết và thiết thực. Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện, thực hiện nghiêm chỉnh Nghị định 116/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về GDQP-AN.

Tóm lại, nâng cao chất lượng GDQP-AN cho học sinh ở các Trường THPT Nam Đàn hiện nay là yêu cầu khách quan và có một vai trò và ý nghĩa rất to lớn trong việc giáo dục và nâng cao ý thức, phẩm chất đạo đức cho học sinh - thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước. Trong điều kiện đất nước hội nhập và phát triển, việc nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiểu biết về kiến thức Quốc phòng - An ninh là một nhiệm vụ thiết thực hơn bao giờ hết. Nó sẽ giúp cho khối đại đoàn kết toàn dân và sức mạnh dân tộc không ngừng được củng cố và lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

# **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nghị định 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ về GDQP - AN
2. Thông tư 46/2020/TT-BGDĐT Chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp THPT
3. Sách giáo dục Quốc phòng, An ninh lớp 10,11,12
4. Sách hướng dẫn thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 10, 11, 12
5. Sách giáo viên giáo dục Quốc phòng, An ninh lớp 10,11,12
6. Tạp trí GDQP - AN.
7. Nguồn: <http://vanban.chinhphu.vn>
8. Nguồn: <http://thanhhoaedu.vn>

# **DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

GDQP-AN: Giáo dục Quốc phòng và An ninh

QP-AN: Quốc phòng - An ninh

THPT: Trung học Phổ thông

THCS: Trung học Cơ sở

PPDH : Phương pháp dạy học

GD&ĐT: Giáo Dục & Đào Tạo

CSTĐCS: Chiến sĩ thi đua cơ sở

UBND: Uỷ ban nhân dân

BGH: Ban Giám hiệu

HT: Hiệu trưởng

GV: Giáo viên

HS: Học sinh